

Số: 61/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

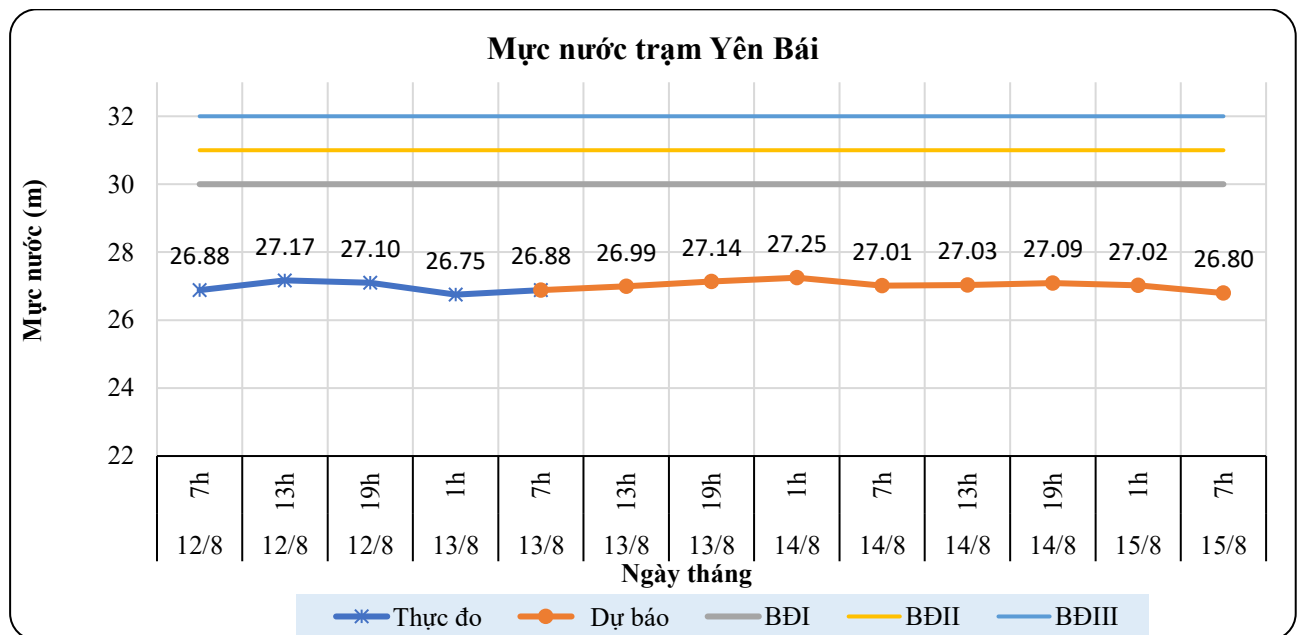
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

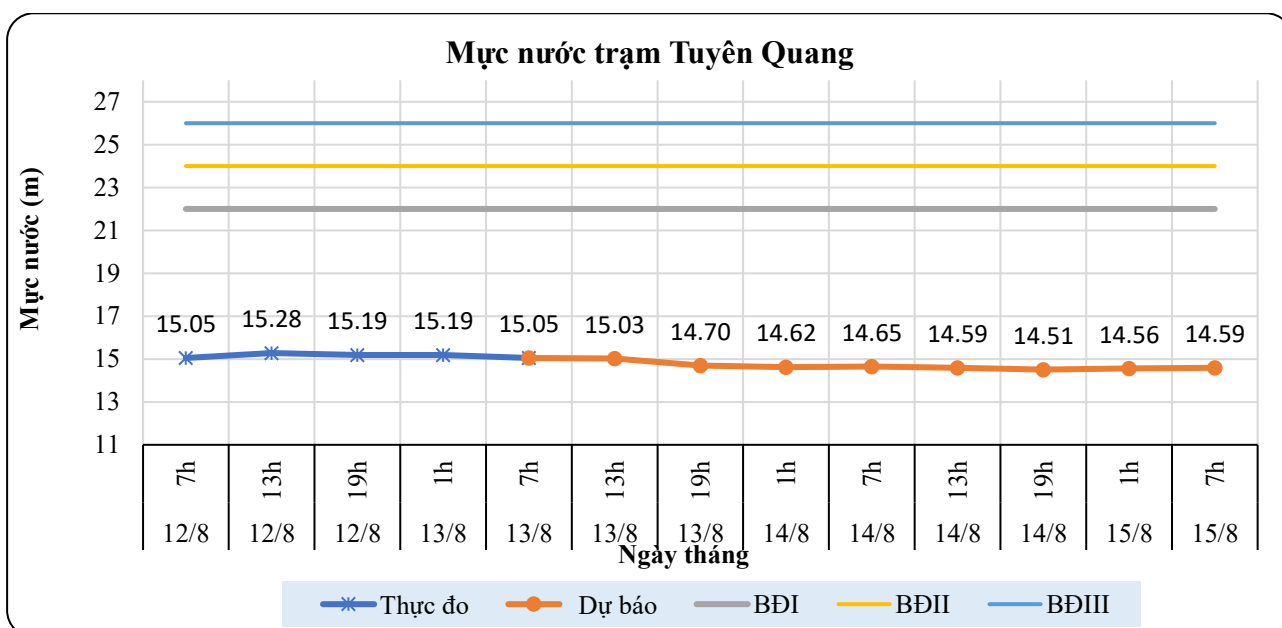
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

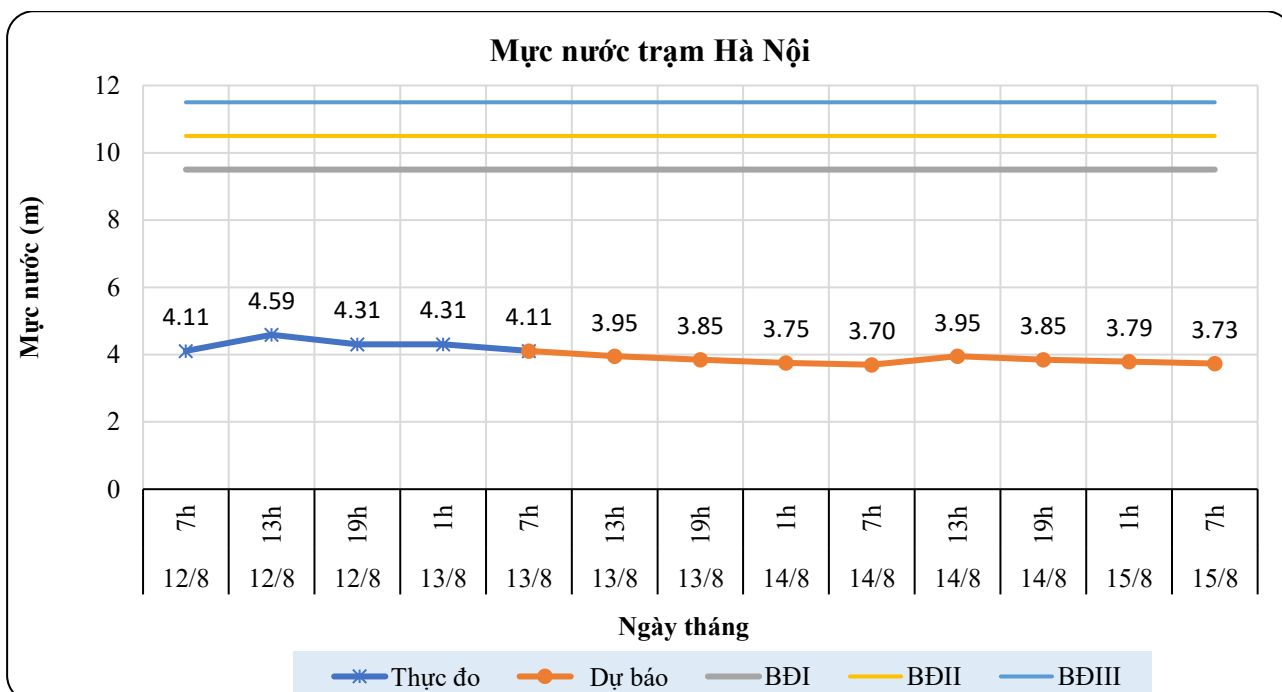
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

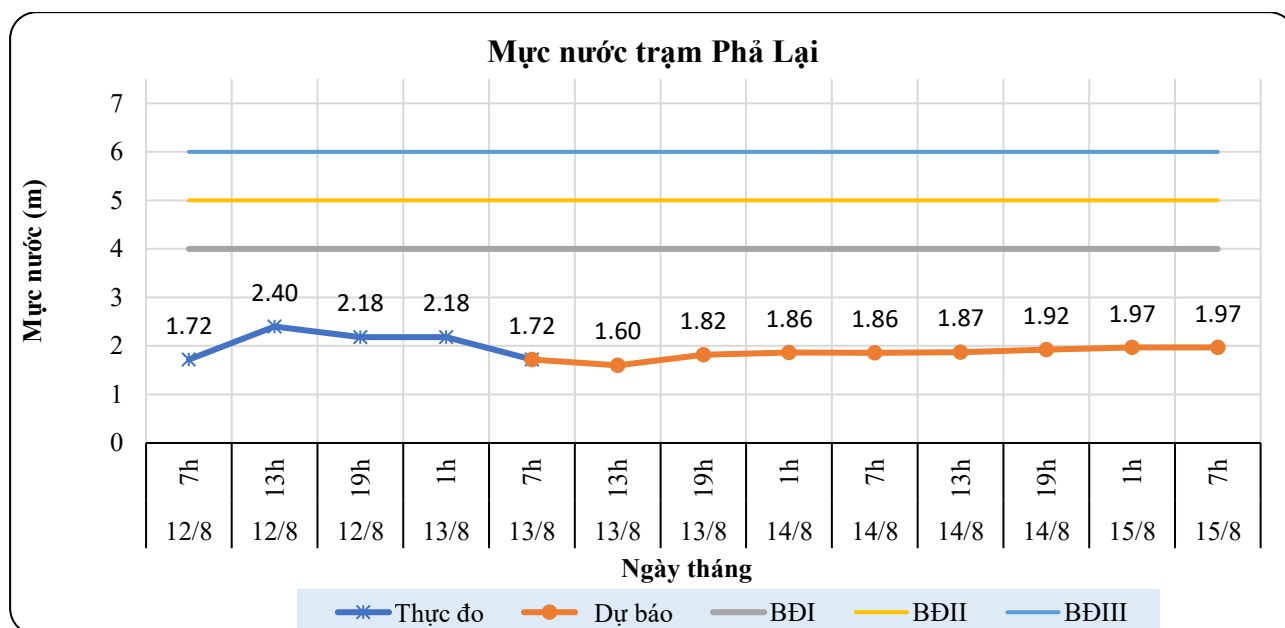
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

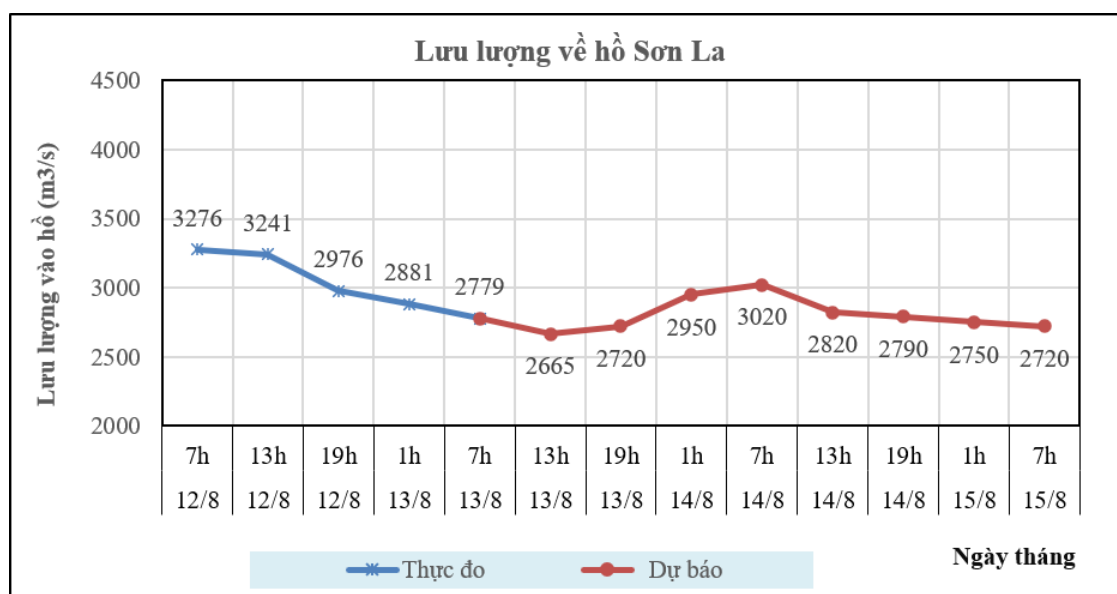
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

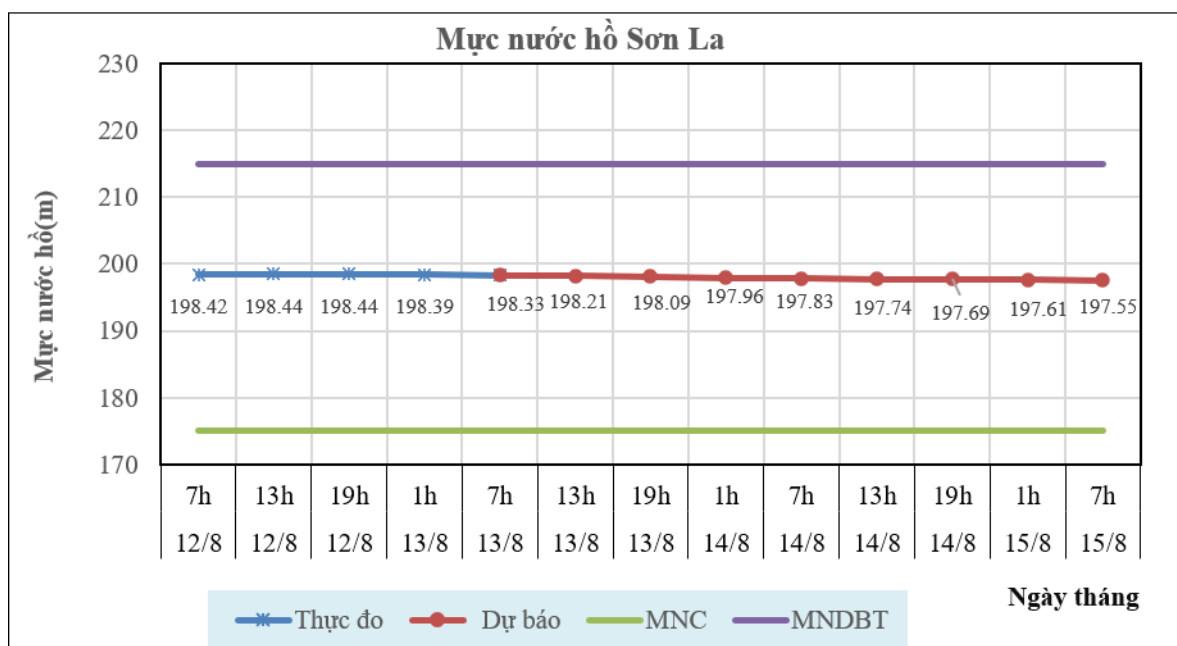
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 13/08/2026 đạt 2779m³/s, mực nước hồ đạt 198.33m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3020m³/s, mực nước hồ 197.83m, 48h tới lưu lượng đạt 2720m³/s, mực nước đạt 197.55m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

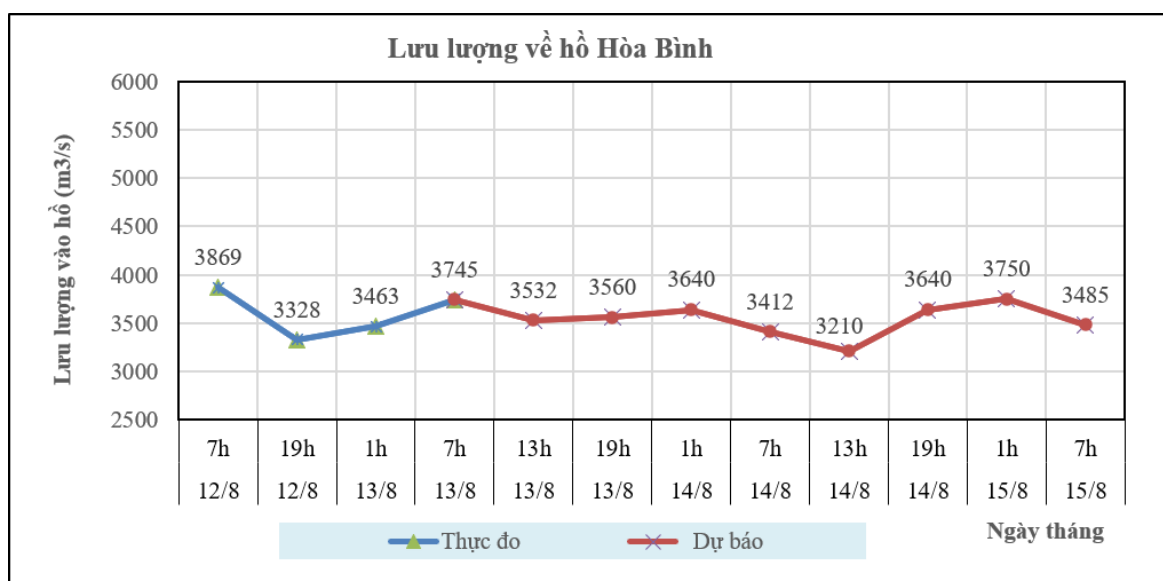
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

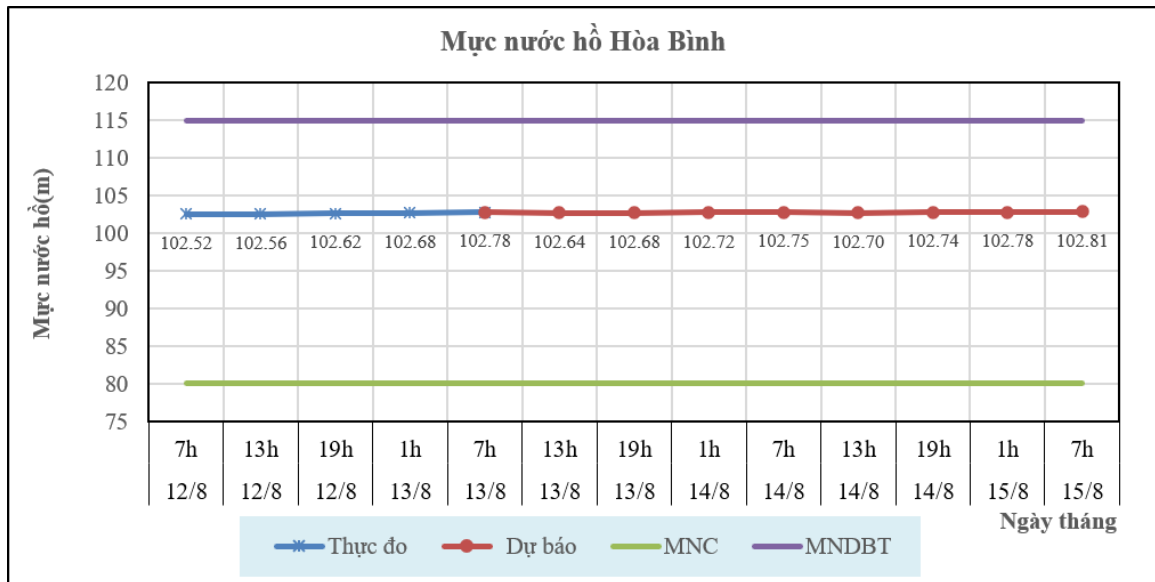
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 13/08/2026 đạt 3745m³/s, mực nước hồ đạt 102.78m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3412m³/s, mực nước hồ 102.75m, 48h tới lưu lượng đạt 3485m³/s, mực nước đạt 102.81m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

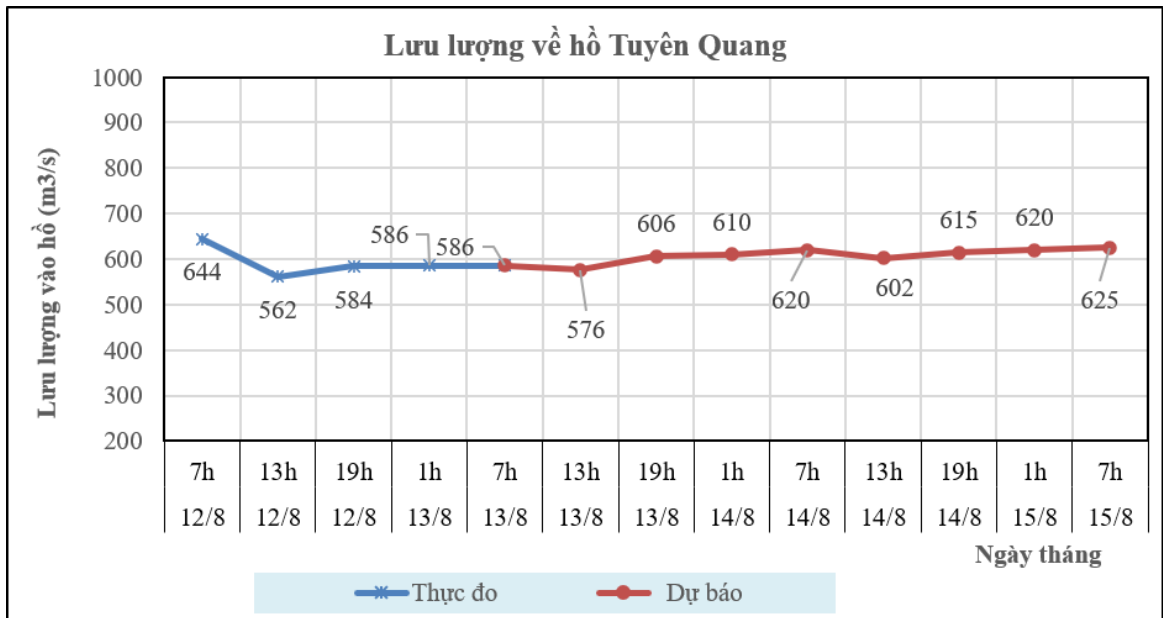
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

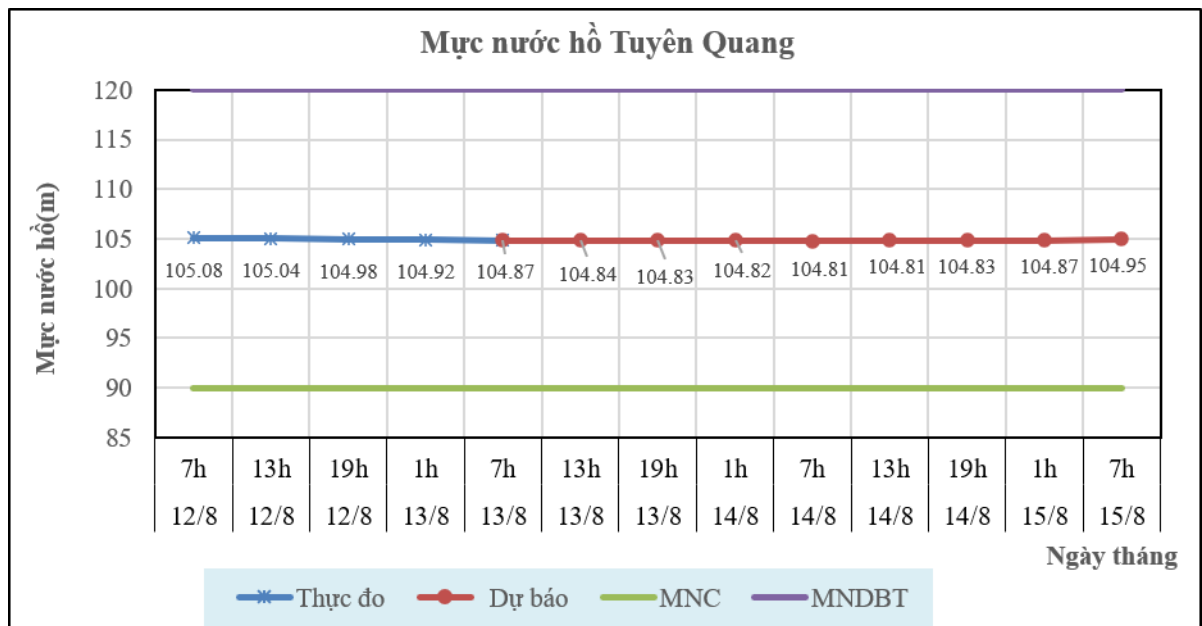
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 13/08/2026 đạt 586m³/s, mực nước hồ đạt 104.87m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 620m³/s, mực nước hồ 104.8m, 48h tới lưu lượng đạt 625m³/s, mực nước đạt 104.94m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

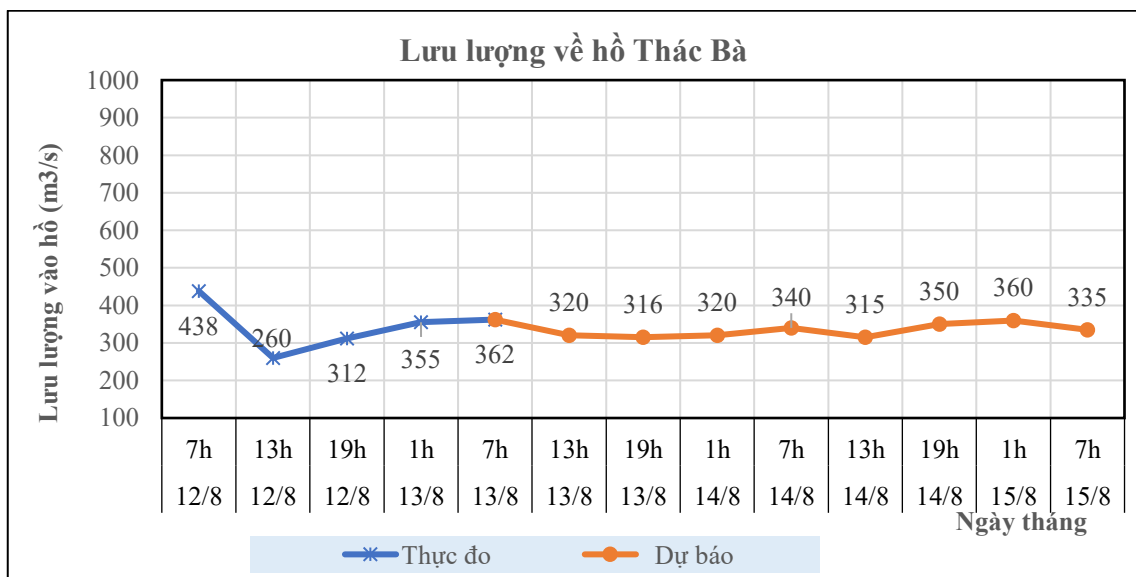
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

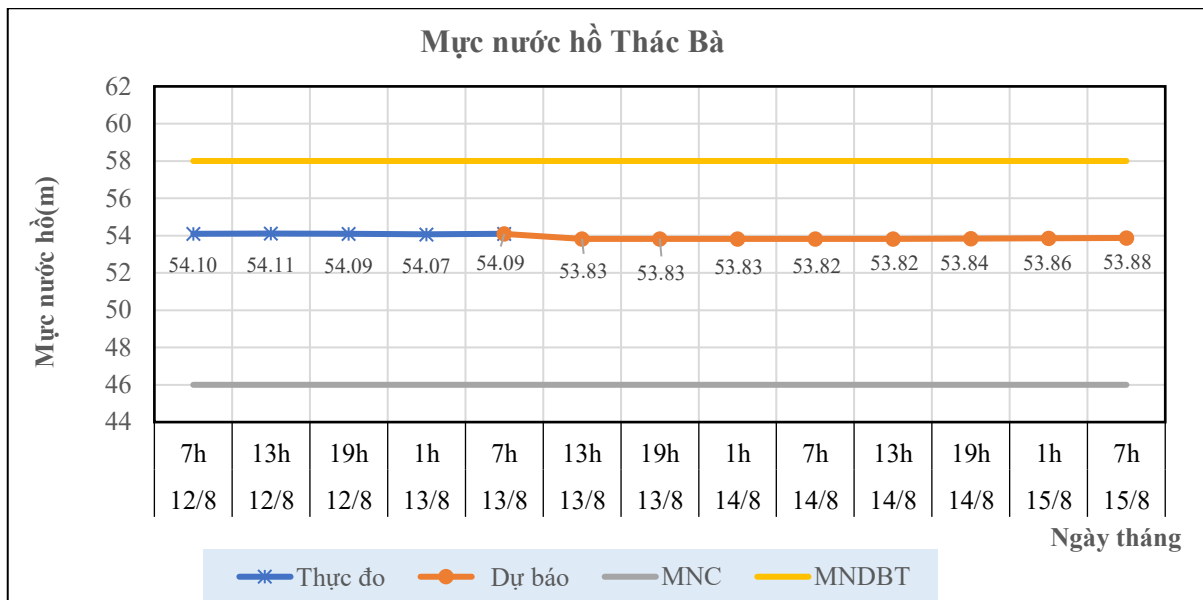
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 13/08/2026 đạt 362m³/s, mực nước hồ đạt 54.09m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 340m³/s, mực nước hồ 53.82m, 48h tới lưu lượng đạt 335m³/s, mực nước đạt 53.88m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

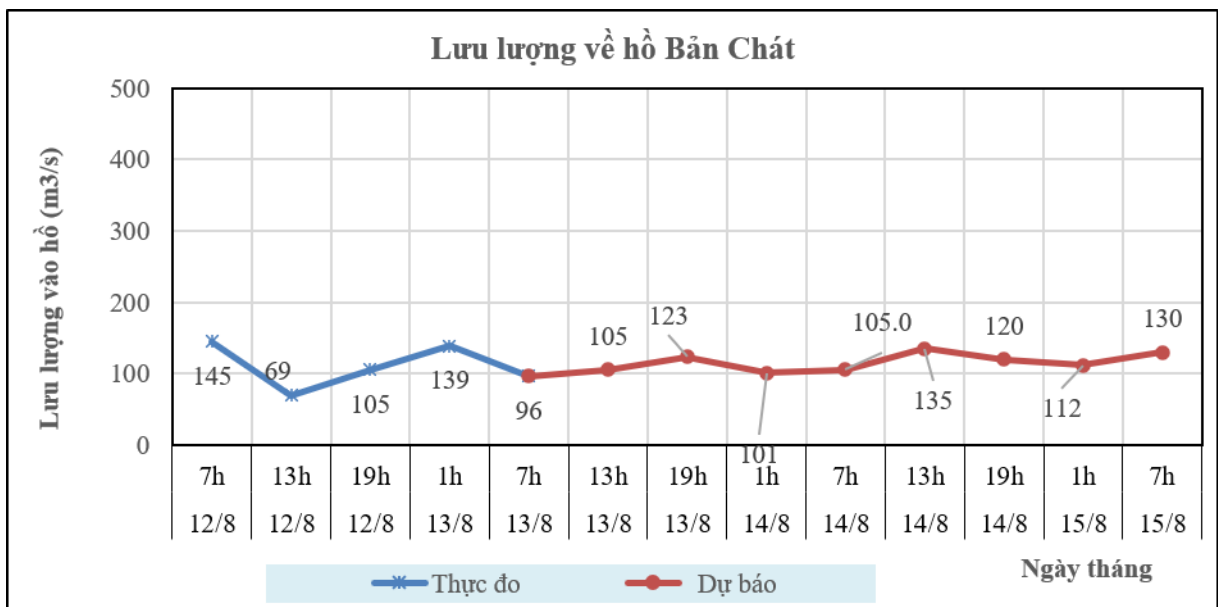
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

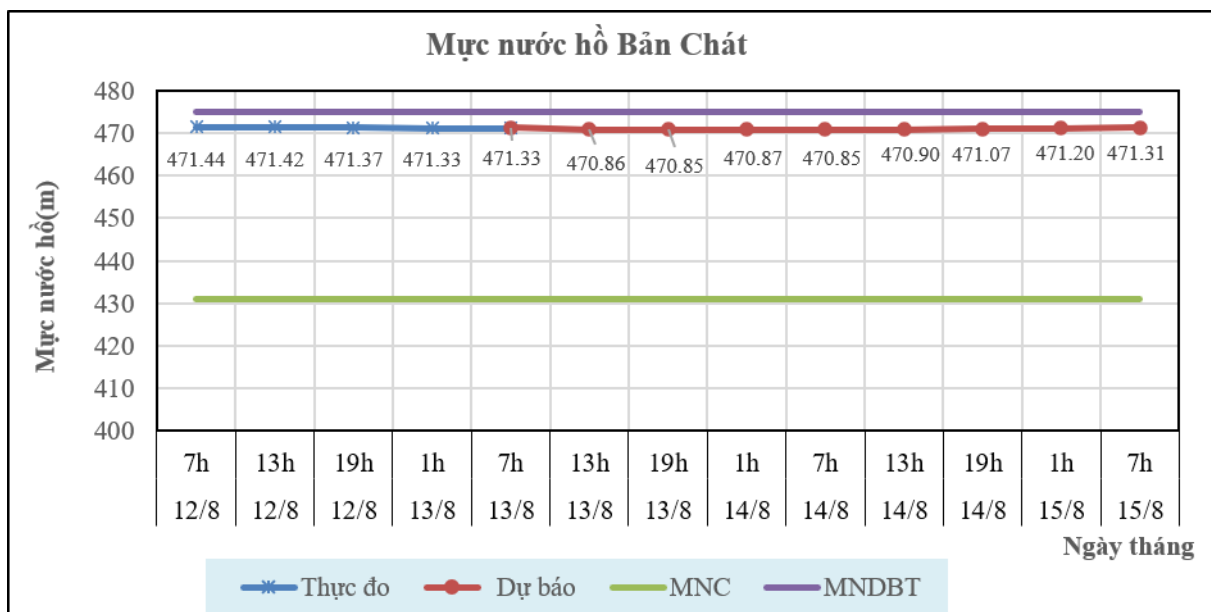
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 13/08/2026 đạt 96m³/s, mực nước hồ đạt 471.33m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 105m³/s, mực nước hồ 470.84m, 48h tới lưu lượng đạt 130m³/s, mực nước đạt 471.3m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	13/8/2026	13h	0	0	2665	3041	198.21	0	0	3532	2834	102.64	0	0	576	726	104.84	0	0	320	280.0	53.83	0	0	105	236	470.86
2		19h	0	0	2720	3126	198.09	0	0	3560	2880	102.68	0	0	606	727	104.83	0	0	316	318.0	53.83	0	0	123	87	470.85
3	14/8/2026	1h	0	0	2950	3159	197.96	0	0	3640	2934	102.72	0	0	610	729	104.82	0	0	320	325.0	53.83	0	0	101	236	470.87
4		7h	0	0	3020	3116	197.83	0	0	3412	2783	102.75	0	0	620	729	104.81	0	0	340	356.0	53.82	0	0	105	168	470.85
5		13h	0	0	2820	3041	197.74	0	0	3210	2908	102.70	0	0	602	726	104.81	0	0	315	300.0	53.82	0	0	135	169	470.90
6		19h	0	0	2790	3126	197.69	0	0	3640	2875	102.74	0	0	615	727	104.83	0	0	350	324.0	53.84	0	0	120	238	471.07
7	15/8/2026	1h	0	0	2750	3159	197.61	0	0	3750	2934	102.78	0	0	620	728	104.87	0	0	360	332.0	53.86	0	0	112	169	471.20
8		7h	0	0	2720	3116	197.55	0	0	3485	2855	102.81	0	0	625	729	104.95	0	0	335	345.0	53.88	0	0	130	236	471.31